

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HSST
Ngày 19/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Liên và bà Đỗ Thị Hà.

Thư ký phiên toà: Ông Phan Văn Khải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông. Tòa án nhân dân huyện Đắc Song mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/HSST, ngày 25 tháng 6 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Long Văn N, sinh năm 1981 tại Cao Bằng; Trú tại: **Bản Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông**; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Nùng, tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; con ông **Long Văn C** (đã chết) và bà **Lương Thị P**, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là **Lục Thị H**, sinh năm 1975 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/6/2009, bị TAND huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội: “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 137 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án số 31/2009/HSST ngày 24/6/2009 (ngày 24/8/2009 bị cáo đã đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm). Bị cáo đã được xóa án tích.

Ngày 21/01/2014 Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 78/2014/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại **trường G** và giải quyết việc làm số 01 tỉnh Đắc Nông thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*Chấp hành xong quyết*

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 18/11/2015).

Ngày 28/11/2019, bị TAND huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 45/2019/HS-ST ngày 28/11/2019. Ngày 12/5/2021, chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương (*ngày 24/2/2020 bị cáo đã đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm*). Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/03/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Long Văn N là người nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, Nghị đón xe buýt từ **cầu B thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông lên bến xe buýt TP. G, tỉnh Đắk Nông**, rồi đi bộ đến khu vực **cầu vượt T** thì gặp 01 người tên **T** (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì được người tên **T** đưa cho 01 gói ma túy bằng giấy bạc bên trong chứa chất ma túy, loại Heroine. Nghị cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người, rồi bắt xe buýt về **xã T huyện Đ** ghé tiệm thuốc tây mua 02 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất và tiếp tục đón xe buýt về **cầu B thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**, đi nhờ xe người dân về **nhà nghỉ B** mà **N** đã thuê trước đó thuộc **bon B1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông** để sử dụng ma túy. Tại phòng số 05 **nhà nghỉ B**, **N** lấy một phần ma túy đã mua trước đó pha với nước cất chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại **N** gói lại cất ở mép giường ngủ phòng số 05 **nhà nghỉ B**. Đến 22 giờ 00 cùng ngày thì bị **lực lượng Công an xã Đ1** kiểm tra hành chính, bắt quả tang thu giữ 01 gói giấy chứa chất rắn màu trắng, 02 bơm kim tiêm (*01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 48F1 - 083.51 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 144/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng mẫu là 0,1482 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1204 gam

Về vật chứng vụ án: Đối với **0,1204 gam** Heroine còn lại sau giám định và **02 bơm kim tiêm** là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 48F1 - 083.51, **Long Văn N** không sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên đứng tên chủ sở hữu là của chị **Lục Thị H** (*sinh năm 1975, cư trú tại **bản Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**, là vợ của **Long Văn N**, ly hôn năm 2021*). Nghị mượn xe này để sử dụng nên Cơ quan CSĐT **Công an huyện Đ** trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-ĐS ngày 25 tháng 6 năm 2024 Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Long Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Do bị nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, tại khu vực cầu vượt TP G, tỉnh Đắk Nông, Long Văn N đã gặp người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch), mua 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng, rồi mang về phòng số 05 nhà nghỉ B thuộc Bon Bu N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Đ, huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,1482 gam Heroine cùng vật chứng liên quan.

Hành vi của bị cáo Long Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Long Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì; bị cáo có cha là ông Long Đình C1 được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Long Văn N từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2024.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 46; điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,1204 gam Heroine còn lại sau giám định và 02 bom kim tiêm

Phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Long Văn N là người nghiện ma túy nên vào khoảng 15 giờ ngày 12/03/2024 Nghi đón xe buýt đi từ xã N' J, huyện Đ đến địa bàn TP G, tỉnh Đắk Nông, sau đó N đi bộ một mình đến khu vực cầu vượt thì gặp một người đàn ông tên T (không xác định được nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng và được T đưa cho 01 gói ma túy bằng giấy bạc bên trong có chứa ma túy, loại Heroine. Nghi cất ma túy vào trong người rồi bắt xe về xã T thì ghé mua 02 bom kim tiêm và 01 lọ nước cất và tiếp tục đón xe về xã N' Jang. Sau đó, N đi nhờ xe về đến nhà nghỉ B tại B2' Drung, xã Đ' D, huyện Đ. Nghi đã lấy một phần ma túy ra sử dụng và một phần còn lại Nghi gói lại cất ở mép giường. Sau đó, lực lượng Công an xã Đ' D, huyện Đ kiểm tra và bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 144/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng mẫu là 0,1482 gam. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1204 gam

Hành vi của bị cáo Long Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

c) Heroine, C2, Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách về quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố là ông Long Đ Cóong được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Long Văn N Công an huyện Đ đã ra Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 06/6/2024 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho Long Văn N, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,1204 gam Heroine còn lại sau giám định và 02 bom kim tiêm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 48F1 -083.51, Long Văn N không sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên đứng tên chủ sở hữu là của chị Lục Thị H. Nghị mượn xe này để sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người đi làm thuê, không có nguồn thu nhập ổn định nên HĐXX không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Long Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Long Văn N 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/03/2024

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,1204 gam Heroine còn lại sau giám định và 02 bom kim tiêm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Long Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

ĐÃ KÝ

PHẠM VĂN QUÂN